TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:12/2019/QĐDS-ST
Ngày: 17/01/2019
V/v: "Tuyên bố một người là đã chết"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Đoan Tiên – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Việt Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở của Toà án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 301/2018/TLDS-ST ngày 27/7/2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 01/1019/QĐ-MPH ngày 10/01/2019:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Tất T, sinh năm 1942; địa chỉ: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Nguyên H; địa chỉ: đường G, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 17/7/2018 tại Văn phòng công chứng Đầm Sen) (có đơn xin vắng mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tất K, sinh năm 1951; địa chỉ: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Tất T yêu cầu Tòa án tuyên bố chết đối với ông Tất N2, sinh năm 1953; nơi cư trú cuối cùng: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ đường X, phường W, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh).

NHẬN ĐỊNH

Cha mẹ bà Tất T là ông Hà B và bà Tất N1 có 03 người con gồm bà Tất T, bà Tất K và ông Tất N2. Ngoài ra cha mẹ bà T không có con nuôi hay con riêng nào khác. Trong thời gian chung sống thì cha mẹ bà T có tạo dựng được căn nhà tại địa chỉ đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1954 ông Hà B Chết (có khai tử theo trích lục bộ khai tử số 288I ngày 22/5/1954 do Tòa hành chánh Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp). Sau đó bà Tất N đã hợp thức hóa nhà tự xây cất và hưởng di sản vào năm 1990. Đến năm 2013 bà Tất N chết (theo giấy chứng tử số 32/2013 quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11 cấp ngày 10/4/2013). Sau khi bà Tất Nữ chết thì 03 chị em bà Tất T được hưởng di sản thừa kế của cha mẹ theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, kể từ năm 1972 đến nay ông Tất N2 bỏ nhà đi đâu không rõ, gia đình không biết tin tức của ông N2 ở đâu, khi bỏ nhà đi ông Tất N2 chưa có vợ con. Do đó, bà Tất T yêu cầu Toà án tuyên bố ông Tất N2 đã chết để bà và bà Tất K bổ túc hồ sơ khai nhận di sản thừa kế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tất K có lời khai tại các bản tự khai: Ông Tất N đã bỏ nhà đi từ năm 1972 đến nay gia đình không có tin tức và cũng không rõ ông N2 ở đâu. Bà đồng ý với yêu cầu của chị gái Tất T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chết đối với em là ông Tất N2.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Thẩm phán ban hành "Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố chết" là đảm bảo thời hạn theo quy định tại Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc ban hành Quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu được quy định tại khoản 4 Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Tất T về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" đối với ông Tất N2.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

1. Về ý kiến của Kiểm sát viên: Ghi nhận ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11.

2. Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Tất T là chị ruột của ông Tất N2 có đơn yêu cầu tuyên bố ông Tất N2 đã chết. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự quy định "*Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết ...*". Do đó, Tòa án nhân dân Quận 11 thụ lý giải quyết yêu cầu của bà T là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 của BLTTDS.

3. Về yêu cầu của đương sự:

Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định Tòa án tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp "*Biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống*".

Theo Phiếu cung cấp thông tin của Công an Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Tất N2, sinh năm 1953 đăng ký hộ khẩu thường trú và tạm trú tại địa chỉ đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (số mới: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) tháng 3 năm 1975. Từ năm 1975 đến nay ông N2 vắng mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nơi cư trú.

Theo "Đơn tường trình và cam kết" được Ủy ban nhân dân Phường 07, Quận 5 chứng nhận ngày 04/9/2018 của ông Lương Văn Th (địa chỉ: đường M, Phường Q, Quận A) và ông Lâm Được L (địa chỉ: đường B, Phường U, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh) là những người hàng xóm chơi chung với ông Tất Nam từ nhỏ, tường trình và cam kết với nội dung sau: Từ năm 1970, ông L và ông Th là bạn chơi chung với ông Tất N2. Đến năm 1972 hai ông được biết ông N2 có đi lính Việt Nam cộng hòa và sau đó đã mất tích không có tin tức và cũng không có liên lạc về gia đình. Khi đi lính bị mất tích cho đến nay ông Tất N2 chưa lập gia đình, không có vợ con. Ông Tất N2 chỉ có 2 người chị gái ruột là bà Tất T và Tất K, cha mẹ ông N2 đều đã chết.

Mặt khác, tại "Biên bản họp Tổ dân phố" do Ủy ban nhân dân Phường 06, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 14/12/2018 thể hiện: ông Tất N2 trước đây từng sinh sống tại địa chỉ: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh có đi lính chế độ cũ và từ sau năm 1975 đến nay không rõ, không thấy mặt và không nghe nói đến nữa.

Căn cứ Phiếu cung cấp thông tin của Công an Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, "Đơn tường trình và cam kết" của ông Lương Văn Th và ông Lâm Được L, "Biên bản họp Tổ dân phố" có cơ sở để xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Tất N2 là tại địa chỉ số đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh .

Căn cứ các tài liệu do bà Tất Tuy cung cấp gồm: "Hợp đồng Thông báo - nhắn tin" giữa bà Tất T với Đài Tiếng nói Việt Nam (kèm hóa đơn thanh toán),

Báo Nhân Dân các ngày 18,19,20 tháng 8 năm 2018, có cơ sở để xác định rằng gia đình bà Tất T đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm ông Tất N2 trên các phương tiện thông tin đại chúng của Cơ quan Trung ương nhưng không có kết quả; cho đến nay vẫn không có thông tin gì về việc ông Tất N2 là người còn sống.

Về việc xác định ngày chết đối với ông N2: Bà T khai ông N2 bỏ nhà đi từ năm 1972 nhưng không xác định chính xác ngày, tháng biệt tích của ông N2. Đối chiếu với "Phiếu cung cấp thông tin của Công an Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh", "Đơn tường trình và cam kết" của ông Lâm Được L và ông Lương Ngọc Th, "Biên bản họp tổ dân phố " của Ủy ban nhân dân Phường 06 cũng xác nhận là ông N2 bỏ đi từ năm 1975. Theo điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định: "…nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.". Do đó, ngày ông N2 biệt tích là ngày 01/01/1976, ngày chết của ông N2 được xác định là ngày 02/01/1981.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà T.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 68 và Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí, lệ phí;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Tất T

Tuyên bố: Ông Tất N2, sinh năm 1953; nơi cư trú cuối cùng: đường E, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ đường X, phường W, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh); là đã chết; ngày chết: 02/01/1981.

Bà Tất T, bà Tất K được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục khai tử cho ông Tất N2.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Tất N2 được giải quyết như đối với người đã chết và theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Tất T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009033 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Bà Tất T, bà Tất K có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- UBND Phường 06 Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh: để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (10).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đoan Tiên